

Số: 02/KH-BCĐ

Gò Quao, ngày 21 tháng 4 năm 2023

KẾ HOẠCH

Thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn đến năm 2030 trên địa bàn huyện Gò Quao, năm 2023

Quyết định số 1300/QĐ-BYT ngày 09/3/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế về ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn đến năm 2030;

Quyết định số 1453/QĐ-BYT ngày 20/3/2023 của Bộ Y tế đính chính Quyết định số 1300/QĐ-BYT ngày 09/3/2023 của Bộ Y tế về ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn đến năm 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 1071/KH-SYT ngày 10/4/2023 của Sở Y tế tỉnh Kiên Giang về việc thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

Ban Chỉ đạo chăm sóc sức khỏe nhân dân huyện xây dựng kế hoạch thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã năm 2023, như sau:

I. TÌNH HÌNH CHUNG

1. Khái quát thực trạng đội ngũ nhân viên y tế xã

Tổng số viên chức y tế xã: 97 người/11 xã, đạt 7-10 viên chức/trạm y tế.

Trong đó:

- 05 bác sĩ/ 11 trạm y tế, đạt 45,45%;
- 42 Y sỹ đa khoa/ 11 trạm y tế;
- 04 Y sỹ YHCT/ 11 trạm y tế;
- 12 Nữ hộ sinh/ 11 trạm y tế;
- 08 Điều dưỡng/ 11 trạm y tế;
- 12 dược sĩ / 11 trạm y tế.

2. Cơ sở hạ tầng, trang thiết bị

- Cơ sở hạ tầng: Hiện tại có 11/11 trạm y tế xã đủ nhà trạm đạt theo tiêu chí quốc gia về y tế xã, thị trấn: Thị trấn Gò Quao, Vĩnh Phước A, Vĩnh Phước B, Định An, Định Hòa, Thủy Liễu, Thới Quản, Vĩnh Tuy, Vĩnh Thắng, Vĩnh Hòa Hưng Nam, Vĩnh Hòa Hưng Bắc.

- Trang thiết bị: Theo Quyết định số 28/2020/TT-BYT, ngày 31/12/2020 của Bộ Y tế, hầu hết các xã, thị trấn được cấp trang thiết bị khá đầy đủ, cơ bản đáp ứng đủ nhu cầu khám chữa bệnh tại xã, thị trấn.

3. Công tác quản lý và công tác thực hiện chuyên môn

- Công tác quản lý y tế, công tác xã hội hóa y tế tại các xã: BCD CSSK nhân dân xã đã có nề nếp đi vào hoạt động, công tác tham mưu cho cấp ủy, chính quyền tương đối tốt, các viên chức phụ trách thực hiện tương đối tốt giờ giấc, thường trực, giám sát, hỗ trợ y tế xã, thị trấn,... thực hiện các quy trình chuyên môn về khám chữa bệnh và phòng bệnh, tinh thần phục vụ nhân dân đạt yêu cầu. Công tác y tế học đường, An toàn vệ sinh thực phẩm, quản lý sức khỏe cho người cao tuổi, người tàn tật được quan tâm đúng mức,...nâng cao công tác truyền thông giáo dục sức khỏe đến mọi người dân trên địa bàn.

- Công tác thực hiện và đánh giá kết quả thực hiện Tiêu chí quốc gia về y tế xã: BCĐCSSKND huyện chỉ đạo Trung tâm y tế huyện lập kế hoạch chi tiết để hoạt động can thiệp. Triển khai kế hoạch, tổ chức phối hợp giám sát hỗ trợ tuyến xã; Phối hợp với các đơn vị liên quan tập huấn nâng cao năng lực cho viên chức y tế xã, tập trung nguồn lực, điều động cán bộ, mua sắm trang thiết bị, cải tạo nâng cấp hạ tầng cơ sở... Phát động phong trào thi đua, đẩy mạnh các dự án, tổ chức đánh giá định kỳ các hoạt động cho phù hợp.

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 1300/QĐ-BYT ngày 09 tháng 3 năm 2023 của Bộ Y tế về việc ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn đến năm 2030 trên địa bàn huyện Gò Quao.

2. Yêu cầu

- Thống nhất cách thức đánh giá từng chỉ tiêu của Bộ Tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn đến năm 2030 (Bộ Tiêu chí). Kết quả đánh giá phải thể hiện đúng thực chất năng lực của hoạt động y tế cấp xã.

- Kết quả đánh giá theo Bộ Tiêu chí đối với từng xã, thị trấn là cơ sở để cấp ủy, chính quyền các cấp xem xét, quyết định đầu tư các nguồn lực nhằm nâng cao chất lượng công tác chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân trong giai đoạn hiện nay.

- Xác định rõ trách nhiệm, thẩm quyền và trình tự trong việc đánh giá, công nhận xã đạt chuẩn quốc gia về y tế.

III. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG

* Tiêu chí 1: Chỉ đạo điều hành công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân

- Xã có BCĐ CSSKND hoạt động thường xuyên tối thiểu 06 tháng họp 1 lần.

- Công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân, công tác dân số và thực hiện các chương trình mục tiêu Y tế-Dân số được đưa vào Nghị quyết của Đảng ủy và kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội hàng năm của UBND xã; các

đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tích cực tham gia vào các hoạt động chăm sóc sức khỏe.

- Y tế xã có xây dựng kế hoạch hoạt động hàng năm được cấp các thẩm quyền phê duyệt, có sơ kết 06 tháng, tổng kết năm về các hoạt động y tế xã.

- Trạm y tế xã có đủ sổ, mẫu báo cáo thống kê theo quy định đầy đủ, kịp thời, chính xác, có các biểu đồ, bảng số liệu thống kê cập nhật về tình hình hoạt động.

- Trạm y tế xã được cấp đủ và kịp thời kinh phí chi thường xuyên, quản lý tài chính theo quy định.

- Tỷ lệ người dân có thẻ BHYT (theo Quyết định số 546/QĐ-TTg ngày 29/4/2022). **92,25%**

*** Tiêu chí 2: Nhân lực y tế**

- Đảm bảo đủ số lượng người làm việc và cơ cấu chức danh nghề nghiệp theo đề án vị trí việc làm của TYT được cấp có thẩm quyền phê duyệt; các cán bộ được đào tạo, tập huấn chuyên môn phù hợp theo quy định hiện hành.

- Có bác sĩ làm việc tại TYT thường xuyên hoặc tối thiểu 2 buổi/tuần theo lịch được thông báo trước.

- Mỗi ấp, khu phố đều có tối thiểu 01 nhân viên y tế, CTV dân số được đào tạo hoạt động theo khung chương trình Bộ Y tế quy định. Hàng tháng có giao ban chuyên môn TYT xã, thị trấn.

- Thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách do nhà nước ban hành đối với cán bộ TYT xã, thị trấn, nhân viên y tế hưởng phụ cấp khác.

*** Tiêu chí 3: Cơ sở hạ tầng TYT xã, thị trấn**

- Trạm y tế xã, thị trấn ở gần đường trục giao thông của xã, hoặc ở khu vực trung tâm xã để người dân dễ tiếp cận.

- Diện tích mặt bằng và diện tích xây dựng của TYT xã đảm bảo đáp ứng nhu cầu CSSK nhân dân. Diện tích khu đất xây dựng phải tuân thủ Thông tư số 01/2017/TT-BTNMT ngày 09 tháng 02 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định định mức sử dụng đất xây dựng cơ sở y tế và các quy chuẩn, tiêu chuẩn, các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành.

- TYT về cơ bản được xây dựng theo chuẩn thiết kế TYT cơ sở và tiêu chuẩn ngành; đảm bảo đủ số lượng và diện tích của các phòng để thực hiện các chức năng, nhiệm vụ được giao phó có từ 09 phòng trở lên.

- Công trình chính của TYT xã được xếp hạng từ cấp III trở lên.

- TYT xã có nguồn nước sinh hoạt và nhà vệ sinh được xử lý sạch sẽ; thu gom và xử lý chất thải y tế theo quy định.

- Có đủ hạ tầng kỹ thuật và khôi phục trợ; kho, nhà xe, hàng rào bảo vệ, nguồn điện lưới; có máy tính nối mạng internet và máy in tại trạm y tế dễ dàng tiếp cận và sử dụng 2 phương tiện khi cần thiết.

*** Tiêu chí 4: Trang thiết bị thuốc và phương tiện khác**

- TYT xã có đủ danh mục trang thiết bị tối thiểu theo quy định tại Thông tư số 28/2020/TT-BYT ngày 31/12/2020 của Bộ Y tế. Có từ 80% đến 100% danh mục để thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ được giao.

- TYT xã có đủ thuốc chữa bệnh, thuốc chống sốc và thuốc cấp cứu thông thường; quản lý theo quy định. Căn cứ danh mục thuốc quy định tại Thông tư số 39/2017/TT-BYT ngày 18/10/2017, Thông tư số 20/2022/TT-BYT ngày 31/12/2022 của Bộ trưởng Bộ y tế. Có từ 80 đến dưới 100% danh mục.

- Thuốc tại TYT xã được quản lý tuân thủ các quy định; sử dụng thuốc an toàn hợp lý, không xảy ra tai biến nghiêm trọng về sử dụng thuốc.

- Cơ sở hạ tầng được duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa trang thiết bị kịp thời, đảm bảo trang thiết bị y tế phục vụ tốt cho các hoạt động của TYT.

- TYT xã có tủ sách với 15 đầu sách chuyên môn trở lên.

*** Tiêu chí 5: YTDP, phòng, chống HIV/AIDS VSMT và ATTP**

- Triển khai thực hiện tốt các biện pháp phòng, chống dịch, bệnh truyền nhiễm và tiêm chủng, thực hiện giám sát, báo cáo bệnh, dịch bệnh truyền nhiễm trên địa bàn xã theo quy định tại Thông tư 54/2015/TT-BYT, Thông tư số 17/2019/TT-BYT.

- Thực hiện giám sát dịch tễ học HIV/AIDS và giám sát các nhiễm trùng lây truyền qua đường tình dục theo Thông tư số 09/2012/TT-BYT.

- Triển khai thực hiện tốt các biện pháp phòng, chống bệnh không lây nhiễm; sàng lọc phát hiện sớm tăng huyết áp, điều trị và quản lý người bệnh tăng huyết áp tại TYT xã.

- Sàng lọc phát hiện người có nguy cơ cao hoặc nghi ngờ mắc ĐTD cho người từ 40 tuổi trở lên ít nhất 1 lần/năm, điều trị và quản lý bệnh nhân ĐTD tại TYT xã, thị trấn.

- Quản lý và điều trị bệnh không lây nhiễm khác như: tim mạch, hen phế quản COPD...

- Tỷ lệ hộ gia đình trong xã có nhà vệ sinh, nhà tắm, thiết bị chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh và đảm bảo 3 sạch đạt từ 80% trở lên.

- Triển khai tốt các hoạt động ATTP, không chế kịp thời các ngộ độc thực phẩm xảy ra trên địa bàn do xã phụ trách.

- Triển khai thực hiện tốt các hoạt động phòng, chống, HIV/AIDS trên địa bàn xã.

*** Tiêu chí 6: Khám bệnh, chữa bệnh, PHCN và YHCT**

- Trạm y tế có khả năng để thực hiện trên 80% các dịch vụ kỹ thuật của tuyến xã; bảo đảm thực hiện sơ cứu, cấp cứu thông thường theo Quyết định số 701/QĐ-SYT, ngày 08/05/2023 của Sở Y tế Kiên Giang, về việc phê duyệt danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh tuyến xã theo phân vùng tại tỉnh Kiên Giang.

- Trạm y tế xã có vườn thuốc nam mẫu hoặc bộ tranh cây thuốc mẫu trên hoặc bằng 40 cây thuốc theo danh mục của BHYT ban hành.

- Thực hiện khám, chữa bệnh bằng YHCT (kết hợp YHCT với YHHĐ) cho trên hoặc bằng 30% số bệnh nhân đến KCB tại Trạm y tế xã.

- Quản lý và chăm sóc sức khỏe người khuyết tật tại cộng đồng, quản lý sức khỏe người dân trên địa bàn, theo dõi và quản lý sức khỏe >90% số người từ 80 tuổi trở lên.

- Thực hiện xử trí ban đầu kịp thời các trường hợp bệnh, tai nạn thương tích đến khám tại TYT xã, chuyển lên tuyến trên kịp thời những trường hợp ngoài khả năng chuyên môn tại TYT xã, thị trấn.

*** Tiêu chí 7: Chăm sóc sức khỏe bà mẹ - trẻ em**

- Tỷ lệ phụ nữ sinh đẻ được khám thai ít nhất 4 lần trong 3 thời kỳ và được tiêm phòng uốn ván đầy đủ đạt từ 70% trở lên.

- Tỷ lệ phụ nữ sinh đẻ được cán bộ y tế đỡ đẻ đạt từ 80% trở lên.

- Tỷ lệ phụ nữ sinh đẻ và trẻ sơ sinh được chăm sóc sau sinh đạt từ 80% trở lên.

- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể thấp còi $\leq 19\%$.

*** Tiêu chí 8: Dân số - Kế hoạch hóa gia đình**

- Tỷ lệ phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ áp dụng các biện pháp tránh thai hiện đại đạt từ 60% trở lên.

- Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên hàng năm $< 12\%$.

- Tỷ lệ phụ nữ sinh con thứ 3 trở lên trong tổng bà mẹ sinh con $< 15\%$.

- Tỷ lệ phụ nữ sinh đủ 02 con thuộc cùng có mức sinh thấp $> 60\%$.

- Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; thực hiện khám sức khỏe định kỳ, lập hồ sơ theo dõi, quản lý sức khỏe cho người cao tuổi.

- Xã triển khai hoặc phối hợp tham gia triển khai các biện pháp nhằm giảm mất cân bằng giới tính khi sinh.

- Tư vấn về tầm soát và quản lý tầm soát sơ sinh, trước sinh; tư vấn và quản lý thai phụ có nguy cơ cao mắc bệnh di truyền, tầm soát (sàng lọc) phát hiện thai phụ có nguy cơ cao mắc bệnh di truyền.

- Tư vấn, khám sức khỏe tiền hôn nhân; tư vấn về tâm lý và sức khỏe trước khi kết hôn, khám sức khỏe trước khi kết hôn và quản lý các đối tượng có nguy cơ cao, trường hợp có nghi ngờ theo chỉ định của bác sỹ.

*** Tiêu chí 9: Truyền thông – Giáo dục sức khỏe**

- TYT xã, thị trấn có đủ các phương tiện truyền thông theo quy định.
- Triển khai tốt các hoạt động thông tin, truyền thông – giáo dục sức khỏe trên địa bàn xã, thị trấn.
- Thực hiện thường xuyên TT-GDSK thông qua truyền thông đại chúng, truyền thông tại cộng đồng, khi thăm hộ gia đình và khi người dân đến khám chữa bệnh tại TYT xã, thị trấn và trong trường học.
- Phối hợp với các tổ chức xã hội (Phụ nữ, Thanh niên, Hội nông dân...) thực hiện các hoạt động TT-GDSK tại cộng đồng.
- Cán bộ và nhân viên y tế TYT xã, thị trấn thực hiện TT-GDSK và tư vấn các vấn đề về sức khỏe khi người dân đến khám chữa bệnh hoặc khi đến thăm hộ gia đình; có các hoạt động về TT-GDSK trong trường học tại địa phương.

*** Tiêu chí 10: Ứng dụng Công nghệ thông tin**

- Tỷ lệ cán bộ TYT sử dụng thành thạo máy vi tính so với tổng số cán bộ TYT.
- Mức độ ứng dụng các phần mềm hiện có phục vụ công tác KCB, quản lý số liệu và trích xuất thông tin, báo cáo.

IV. THỜI GIAN: Thực hiện từ tháng 4 đến tháng 12/2023

V. TRÌNH TỰ ĐÁNH GIÁ, XÉT CÔNG NHẬN XÃ, THỊ TRẤN ĐẠT CHUẨN QUỐC GIA VỀ Y TẾ XÃ

1. Trạm Y tế xã, thị trấn

- Tự tổ chức đánh giá việc đạt các tiêu chí quốc gia về y tế xã; thu thập đầy đủ các tài liệu, số liệu, lập hồ sơ để chứng minh cho việc đạt các tiêu chí.
- Tham mưu Chủ tịch UBND cấp xã văn bản đề nghị xét, công nhận xã đạt Tiêu chí quốc gia về y tế, kèm theo hồ sơ liên quan gửi Trung tâm Y tế huyện.

2. Trung tâm Y tế

- Tham mưu UBND huyện thành lập Hội đồng xét, công nhận xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế. Thành viên Hội đồng bao gồm đại diện Ban Chỉ đạo CSSK nhân dân cấp huyện, đại diện Trung tâm y tế và các đơn vị có liên quan khác ở tuyến huyện. Giúp việc cho Hội đồng có Tổ Thư ký, gồm 3-5 cán bộ có kinh nghiệm, trình độ chuyên môn phù hợp.
- Sau khi nhận được hồ sơ liên quan do UBND cấp xã gửi, Tổ Thư ký có trách nhiệm thẩm định hồ sơ, về tận xã kiểm tra, đánh giá tất cả các chỉ tiêu theo

quy định; trên cơ sở đó làm Biên bản thẩm định hồ sơ xét công nhận xã đạt Tiêu chí quốc gia về y tế.

- Trên cơ sở hồ sơ đã được Tổ thư ký kiểm tra, thẩm định, Hội đồng tuyến huyện họp xét xã đạt Tiêu chí quốc gia về y tế:

+ Đại diện lãnh đạo UBND cấp xã trình bày trước Hội đồng tình hình thực hiện các Tiêu chí quốc gia về y tế xã.

+ Tổ Thư ký trình bày kết quả thẩm định.

+ Các thành viên Hội đồng thẩm định, xem xét, nêu các vấn đề cần làm rõ.

+ Đại diện UBND cấp xã trả lời Hội đồng. Nếu có thành viên Hội đồng không thống nhất thì có thể tổ chức thẩm tra lại các nội dung chưa thống nhất để đánh giá kết quả.

- Trung tâm Y tế huyện làm đầu mối tổng hợp hồ sơ, gửi danh sách những xã đạt Tiêu chí quốc gia về y tế lên Sở Y tế.

VI. GIẢI PHÁP CƠ BẢN

1. Tăng cường vai trò lãnh đạo của các cấp ủy đảng, sự chỉ đạo, điều hành của chính quyền trong công tác thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về Y tế xã (BTCQGVYTX). Đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa các cấp hoạt động y tế, giáo dục, thông tin tuyên truyền.

2. Tăng cường đầu tư, củng cố về vật chất, trang thiết bị cho TYT xã.

3. Nâng cao năng lực cho các nhân viên y tế xã, thị trấn: Năng lực quản lý, chất lượng KCB, phòng chống dịch bệnh... Nâng cao chất lượng hoạt động của đội ngũ y tế, trú động nâng cao chất lượng truyền thông, giáo dục sức khỏe tại ấp xóm. Thực hiện đồng bộ có hiệu quả các chương trình mục tiêu y tế - dân số khác trên địa bàn xã, thị trấn.

4. Củng cố và nâng cao chất lượng quản lý, sử dụng thuốc an toàn hợp lý, hiệu quả theo đúng quy định.

5. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện BTCQGVYTX (Bộ tiêu chí quốc gia về Y tế xã).

6. Củng cố hệ thống thông tin báo cáo, nâng cao chất lượng hệ thống cung cấp thông tin đảm bảo độ tin cậy kịp thời.

7. Làm tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng nâng cao ý thức; đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, hoàn thành nhiệm vụ y tế và mục tiêu BTCQGVYTX; làm tốt công tác thi đua khen thưởng.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trung tâm Y tế

- Là cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo CSSKBD huyện, có trách nhiệm phối hợp với các ngành liên quan tham mưu UBND huyện trong việc xây dựng, tổ chức và triển khai thực hiện kế hoạch chuẩn quốc gia về y tế xã.

- Trực tiếp chỉ đạo các Trạm Y tế xã, thị trấn trực thuộc thực hiện tốt 10 tiêu chí trong Bộ tiêu chí chuẩn quốc gia về y tế xã.

- Bố trí nhân sự, bổ sung trang thiết bị, cung ứng thuốc thiết yếu cho tuyến xã; phân công các đơn vị thuộc Trung tâm Y tế hỗ trợ các Trạm Y tế xã, thị trấn tổ chức thực hiện 10 tiêu chí "Bộ tiêu chí chuẩn quốc gia về y tế".

- Chủ động phối hợp với các ngành thành viên của Ban chỉ đạo thường xuyên giám sát hỗ trợ, đôn đốc tiến độ thực hiện tại các xã, định kỳ báo cáo tiến độ thực hiện chuẩn quốc gia y tế cho BCĐ huyện và Sở Y tế. Đề xuất các giải pháp và điều phối các hoạt động thực hiện chuẩn quốc gia về y tế xã. Tổ chức sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm và duy trì xã, thị trấn đạt chuẩn.

2. Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Chỉ đạo các điểm trường tuyên truyền cho phụ huynh, học sinh tham gia BHYT, về các biện pháp phòng chống dịch bệnh trong nhà trường, khuyến khích học sinh tham gia các hoạt động phòng chống dịch tại cộng đồng. Cung cấp kịp thời thông tin về trường hợp dịch bệnh trong trường học cho ngành y tế để phối hợp xử lý.

- Thực hiện tốt công tác y tế trường học, phối hợp khám sức khỏe định kỳ cho học sinh; chỉ đạo các điểm trường tổ chức bữa ăn cho học sinh bán trú thực hiện tốt công tác đảm bảo ATVSTP.

3. Phòng Tài chính - Kế hoạch

- Tham mưu UBND huyện cân đối và bố trí ngân sách theo kế hoạch trình UBND huyện phê duyệt để thực hiện chuẩn quốc gia về y tế xã theo Quyết định 1300/QĐ-BYT ngày 09/03/2023 của Bộ Y tế. Kiểm tra việc quản lý và sử dụng kinh phí theo đúng quy định của Nhà nước.

- Tham gia giám sát việc thực hiện Tiêu chí 5 về Tài chính - Kế hoạch trong Bộ tiêu chí chuẩn quốc gia về y tế xã.

4. Phòng Văn hóa và Thông tin

- Chủ động phối hợp với ngành y tế và các ngành chức năng liên quan xây dựng kế hoạch và đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến nội dung chuẩn quốc gia về y tế xã, vai trò, trách nhiệm của các cấp lãnh đạo và người dân trong chăm sóc và bảo vệ sức khỏe.

- Phối hợp với ngành y tế và Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện triển khai chương trình phối hợp hoạt động đẩy mạnh chăm sóc và BVSKND trong phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa". Lòng ghép hoạt động xây dựng "Làng văn hóa sức khỏe" với thực hiện chuẩn quốc gia về y tế xã.

- Phối hợp với Trung tâm Văn hóa-Thể thao và Truyền thanh huyện tham gia chỉ đạo và giám sát các xã trong việc thực hiện Tiêu chí 10 về truyền thông giáo dục sức khỏe.

5. Trung tâm Văn hóa-Thể thao và Truyền thanh

- Xây dựng kế hoạch tổ chức mạng lưới truyền thanh ở các xã, thị trấn trong toàn huyện làm phương tiện tuyên truyền mọi mặt công tác tại cộng đồng, trong đó có truyền thông giáo dục sức khỏe. Hỗ trợ về điều kiện, phương tiện cho công tác giáo dục sức khỏe tại cơ sở.

- Phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin huyện tham gia chỉ đạo và giám sát các xã trong việc thực hiện Tiêu chí 10 về truyền thông giáo dục sức khỏe.

6. Phòng Tài nguyên và Môi trường, tăng cường công tác chỉ đạo, kiểm tra, giám sát các xã trong việc thực hiện đạt tiêu chuẩn về môi trường theo chỉ tiêu 11 của tiêu chí 3, chỉ tiêu 25 của tiêu chí 6 về vệ sinh môi trường.

7. Các ngành đoàn thể và các ngành là thành viên BCĐ huyện

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của ngành, có văn bản chỉ đạo theo ngành dọc xuống cơ sở tham gia phối hợp với ngành y tế thực hiện công tác CSSKND và chuẩn quốc gia y tế xã. Đẩy mạnh cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa gắn với việc thực hiện chuẩn quốc gia về y tế xã. Vận động nhân dân tích cực hưởng ứng, tham gia các hoạt động chăm sóc sức khỏe, tham gia BHYT, vệ sinh môi trường, đóng góp nguồn lực để thực hiện chuẩn quốc gia.

8. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

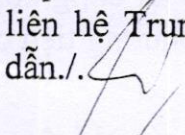
- Quán triệt, đưa việc thực hiện các nội dung của “Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã” vào nghị quyết của Đảng ủy, HĐND; xác định đây là một trong những nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Kiện toàn Ban Chỉ đạo CSSKND cấp xã; xây dựng kế hoạch, giải pháp và triển khai thực hiện các hoạt động nhằm thực hiện “Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã” của Ban Chỉ đạo xã. Phối hợp các ban, ngành đoàn thể cùng cấp tổ chức thực hiện kế hoạch đã xây dựng.

- Chỉ đạo Trạm Y tế xã, thị trấn phối hợp với các ban ngành, đoàn thể xã triển khai thực hiện 10 tiêu chí của Bộ tiêu chí; tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia BHYT; nâng cao ý thức trách nhiệm về xây dựng, sử dụng nhà tiêu hợp vệ sinh để hạn chế ô nhiễm môi trường, hạn chế dịch bệnh; rà soát, thống kê tỷ lệ hộ gia đình sử dụng nhà tiêu hợp vệ sinh tại đơn vị.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện chuẩn quốc gia định kỳ 3, 6, 9 tháng và cuối năm báo cáo Ban Chỉ đạo huyện. Chịu trách nhiệm trước UBND huyện về kết quả triển khai thực hiện duy trì chuẩn quốc gia về y tế.

- Bố trí, đầu tư kinh phí cho việc thực hiện duy trì chuẩn quốc gia đảm bảo tính bền vững của Bộ Tiêu chí. Thực hiện chính sách động viên, khen thưởng kịp thời với những tập thể, cá nhân thực hiện tốt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế.

Trên đây là kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo CSSKND huyện. Yêu cầu các ban ngành, đoàn thể liên quan, Ban Chỉ đạo các xã, thị trấn cùng phối hợp triển khai tốt kế hoạch. Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề vướng mắc liên hệ Trung tâm Y tế huyện (Thường trực BCĐ CSSKND) để được hướng dẫn./. 

Nội nhận:

- Sở y tế Kiên Giang;
- TT HĐND-UBND huyện;
- Ban Tuyên giáo HU;
- Thành viên BCĐ huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Trạm Y tế xã, thị trấn;
- Lưu: VT, TTYT.



TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO

PHÓ CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Lê Kim Khoa